| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN HÀM YÊN**<br>**TỈNH TUYÊN QUANG** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: **233**/2022/QĐST-HNGĐ | *Hàm Yên, ngày 16 tháng 8 năm 2022* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 223/2022/TLST-HNGĐ, ngày 03 tháng 8 năm 2022, giữa:

- *Nguyên đơn:* Chị **Hoàng Thị D**, sinh năm 1994; địa chỉ: Thôn Đ, xã Đ, huyện H, tỉnh Tuyên Quang.

- *Bị đơn:* Anh **La Văn M**, sinh năm 1988; địa chỉ: Thôn Đ, xã Đ, huyện H, tỉnh Tuyên Quang.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 và 84 Luật Hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 08 tháng 8 năm 2022,

## XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 08 tháng 8 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Hoàng Thị D và anh La Văn M.

Giấy chứng nhận kết hôn số 85 do Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện H, tỉnh Tuyên Quang cấp ngày 13/9/2012 cho chị Hoàng Thị D và anh La Văn M không còn giá trị pháp lý.

**2.** Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về con chung:* Giao cháu La Thị Ngọc H, sinh ngày 16/10/2018 cho chị Hoàng Thị D trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục; giao cháu La Thị Anh T, sinh ngày 21/02/2013 cho anh La Văn M trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục. Các đương sự không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau và có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở; các đương sự có quyền đề nghị thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn.

- Về tài sản, đất đai, công nợ chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Hoàng Thị D tự nguyện nộp toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là 150.000đ (*một trăm năm mươi nghìn đồng*) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0004913 ngày 03/8/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện H, tỉnh Tuyên Quang, chị D đã nộp đủ. Hoàn trả cho chị Hoàng Thị D số tiền chênh lệch là 150.000đ (*một trăm năm mươi nghìn đồng*).

Anh La Văn M không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

***Nơi nhận:***
- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND huyện H;
- Chi cục THADS huyện H;
- UBND xã Đ (nơi ĐKKH);
- Đương sự;
- Lưu.

**THẨM PHÁN**
*(Đã ký)*

**Hoàng Cao Tiến**